

Số: /BC-STP

Tuyên Quang, ngày tháng 09 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 của Sở Tư pháp tháng 09 năm 2022
(Số liệu từ 15/08/2022 đến 12/09/2022)

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện tháng 09 năm 2022, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 18/KH-STP ngày 07/3/2022 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 của Sở Tư pháp; Kế hoạch số 34/KH-STP ngày 11/05/2022 về việc thực hiện Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 21/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2022. Ban hành 05 văn bản, báo cáo về công tác chuyển đổi số, triển khai Đề án 06.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư

Sở Tư pháp đã tham gia ý kiến dự thảo Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm chấm điểm DTI tỉnh Tuyên Quang (Văn bản số 1006/STP-VP ngày 17/8/2022). Tổ chức Hội thi "**Công chức, viên chức Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang với công tác cải cách hành chính, văn hóa công sở, chuyển đổi số**" với sự tham gia của 07 đội thi/21 thí sinh đến từ các phòng, đơn vị thuộc/trực thuộc Sở Tư pháp; Biên soạn, đăng tải 05 tin, bài tuyên truyền về

Đề án 06 trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang thông tin Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh và các trang mạng xã hội; Cơ quan tư pháp các cấp trên địa bàn tỉnh đã tổ chức 05 buổi tuyên truyền pháp luật về Đề án 06 cho 560 đại biểu.

2. Triển khai các dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực tư pháp theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg

Sở Tư pháp tiếp tục triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 đối với **04** dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực tư pháp theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 06/QĐ-TTg (gồm các thủ tục: *đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, cấp phiếu lý lịch tư pháp*). Trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận trực tuyến **1.927/2.684** hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính đối với **04** dịch vụ công thiết yếu thuộc lĩnh vực tư pháp, đạt **71,80%** (tăng 0,97% so với tháng 08/2022); Đã giải quyết đúng và trước hạn **2.603** hồ sơ (bao gồm 154 hồ sơ kỳ trước chuyển sang), còn 235 hồ sơ mới tiếp nhận đang trong quá trình giải quyết, cụ thể:

- Sở Tư pháp đã tiếp nhận **613** hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, trong đó có: **552/613** hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, đạt 90,04% (giảm 7,5% so với kỳ tháng 08/2022), **45/613** hồ sơ tiếp nhận qua bưu chính công ích, đạt 7,34%; 16/613 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, chiếm 2,62%; có 408/408 trường hợp phải nộp phí đã thực hiện nộp phí qua tài khoản thu phí của Sở Tư pháp, với tổng số phí thu được là 81.400.000 đồng, đạt **100%** (gồm 406/613 trường hợp nộp phí, 02/613 trường hợp giảm phí, 205/613 trường hợp miễn phí). Đã giải quyết đúng và trước hạn **532** hồ sơ (bao gồm 154 hồ sơ kỳ trước chuyển sang), trong đó có **189/532** hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, đạt **35,53%**. Còn 235 hồ sơ mới tiếp nhận đang trong quá trình giải quyết.

- **128/138** UBND cấp xã tại các huyện, thành phố¹ (giảm 01 đơn vị so với kỳ tháng 08/2022) đã tiếp nhận, giải quyết trước và đúng hạn **2.071** hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn, trong đó có **1.375/2.071** hồ sơ được nộp trực tuyến, đạt **66,39%** (tăng 0,98% so với kỳ tháng 08/2022), trong đó có:

+ 718/1.160 hồ sơ đăng ký khai sinh được nộp trực tuyến (chiếm 61,90%, giảm 2,92% so với kỳ tháng 08/2022);

+ 259/383 hồ sơ đăng ký khai tử được nộp trực tuyến (chiếm 67,62%, tăng 3,57% so với kỳ tháng 08/2022);

+ 398/528 hồ sơ đăng ký kết hôn được nộp trực tuyến (chiếm 75,38%, tăng 6,64% so với kỳ tháng 08/2022).

(Chi tiết tại Phụ lục gửi kèm theo)

¹ Xã, phường, thị trấn không phát sinh hồ sơ trực tuyến gồm: huyện Yên Sơn: 01 xã (Phú Thịnh); huyện Sơn Dương: 02 xã (Minh Thanh, Bình Yên); huyện Na Hang: 07 xã (Sinh Long, Đà Vị, Hồng Thái, Thanh Tương, Năng Khả, Khâu Tinh, Sơn Phú)

3. Triển khai thực hiện số hóa, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 30/08/2022 về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, gói thầu: Chuyển đổi dữ liệu và số hóa sổ hộ tịch của Sở Tư pháp năm 2022; Ban hành theo thẩm quyền Quyết định số 159/QĐ-STP ngày 07/09/2022 về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu: Chuyển đổi dữ liệu và Số hóa Sổ hộ tịch của Sở Tư pháp năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện.

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố và Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã triển khai thực hiện có hiệu quả việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định. 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Tư pháp thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh (*thực hiện số hóa từ 01/6/2022*) và hồ sơ, kết quả giải quyết đối với 03 dịch vụ công thiết yếu đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, đăng ký kết hôn (*thực hiện số hóa từ 01/7/2022*) đã được số hóa theo đúng quy định, trong kỳ báo cáo, Sở Tư pháp, UBND các xã, phường, thị trấn đã tiếp nhận và thực hiện số hóa đối với 2.686 hồ sơ, cụ thể:

+ Sở Tư pháp đã tiếp nhận, thực hiện số hóa đối với 615 hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp được thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh, gồm: 613 hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp (*được tiếp nhận, thực hiện số hóa trên hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung do Bộ Tư pháp cung cấp*); 02 hồ sơ lĩnh vực công chứng (*được tiếp nhận và thực hiện số hóa trên Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh*), đạt 100%.

+ UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, thực hiện số hóa đối với 2.071 hồ sơ thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh (1.160 hồ sơ), đăng ký khai tử (383 hồ sơ), đăng ký kết hôn (528 hồ sơ) thuộc nhóm 03 dịch vụ công thiết yếu (*được tiếp nhận thực hiện số hóa trên hệ thống thông tin quản lý hộ tịch do Bộ Tư pháp cung cấp*)², đạt 100%.

III. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống một cửa điện tử tỉnh vẫn chưa kết nối, liên thông được với Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung

² Trong đó: Thành phố Tuyên Quang tiếp nhận, thực hiện số hóa 491 hồ sơ (282 hồ sơ đăng ký khai sinh; 109 hồ sơ đăng ký khai tử; 100 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Yên Sơn tiếp nhận, thực hiện số hóa 356 hồ sơ (227 hồ sơ đăng ký khai sinh; 69 hồ sơ đăng ký khai tử; 60 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Sơn Dương tiếp nhận, thực hiện số hóa 444 hồ sơ (133 hồ sơ đăng ký khai sinh; 77 hồ sơ đăng ký khai tử; 234 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Hàm Yên tiếp nhận, thực hiện số hóa 299 hồ sơ (203 hồ sơ đăng ký khai sinh; 48 hồ sơ đăng ký khai tử; 48 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Chiêm Hóa tiếp nhận, thực hiện số hóa 237 hồ sơ (150 hồ sơ đăng ký khai sinh; 42 hồ sơ đăng ký khai tử; 45 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Na Hang tiếp nhận, thực hiện số hóa 122 hồ sơ (81 hồ sơ đăng ký khai sinh; 18 hồ sơ đăng ký khai tử; 23 hồ sơ đăng ký kết hôn); Huyện Lâm Bình tiếp nhận, thực hiện số hóa 122 hồ sơ (84 hồ sơ đăng ký khai sinh; 20 hồ sơ đăng ký khai tử; 18 hồ sơ đăng ký kết hôn);

và Hệ thống thông tin Đăng ký và Quản lý Hộ tịch do Bộ Tư pháp triển khai thực hiện trên toàn quốc. Do dữ liệu giữa các hệ thống chưa được tích hợp, kết nối liên thông dữ liệu dẫn đến công chức Sở Tư pháp (*đối với thủ tục cấp phiếu lý lịch tư pháp*) và công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã (*đối với các thủ tục về lĩnh vực hộ tịch*) khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực này phải thao tác đồng thời trên cả 02 hệ thống: thực hiện tiếp nhận hồ sơ, cập nhật kết quả giải quyết trên **Cổng dịch vụ công - Hệ thống một cửa điện tử tỉnh** đồng thời cũng phải cập nhật thông tin hồ sơ yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính, xử lý, giải quyết hồ sơ yêu cầu **trên các hệ thống của Bộ Tư pháp**, ngoài ra công chức Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã còn phải cập nhật kết quả giải quyết vào **các hệ thống sổ hộ tịch** theo quy định gây ra tình trạng lãng phí thời gian, nguồn lực và gây áp lực rất lớn cho công chức Sở/ngành Tư pháp.

2. Hiện nay, còn 02 thủ tục liên thông có liên quan đến lĩnh vực tư pháp trong nhóm 25 Dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg chưa được thực hiện, gồm: (1) Dịch vụ đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT: đã liên thông cấp thẻ BHYT, chưa thực hiện được việc đăng ký thường trú; (2) Dịch vụ đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng trợ cấp mai táng phí. Nguyên nhân do hệ thống đăng ký và quản lý cư trú của ngành Công an chưa được kết nối với cơ sở dữ liệu hộ tịch của ngành tư pháp dẫn đến chưa liên thông được dữ liệu; ngành Lao động, thương binh và Xã hội chưa có hệ thống phần mềm và quy trình điện tử để xử lý việc hưởng trợ cấp mai táng phí của các đối tượng bảo trợ xã hội.

3. Trang thiết bị đảm bảo cho việc triển khai thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Phòng Tư pháp và cho công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã còn thiếu, đa số các trang thiết bị đều đã cũ, cấu hình yếu không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ (*chi tiết tại biểu số liệu kèm theo*). Việc bổ sung trang thiết bị cho Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã còn chậm.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ đã được giao tại Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp đề xuất với UBND tỉnh một số nội dung, cụ thể:

1. Tiếp tục chỉ đạo Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT Tuyên Quang khẩn trương hoàn thiện Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống một cửa điện tử tỉnh; Đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc tích hợp, kết nối, liên thông dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công trực tuyến - Hệ thống một cửa điện tử tỉnh với Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung và Hệ thống thông tin Đăng ký và Quản lý

Hộ tịch do Bộ Tư pháp triển khai thực hiện trên toàn quốc; Tiếp tục phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện rà soát, xây dựng và cập nhật các biểu mẫu điện tử tương tác tích hợp, phục vụ đăng ký dịch vụ công trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

2. Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố đẩy nhanh tiến độ, bố trí đầy đủ trang thiết bị (*máy tính, máy in, máy scan, đường truyền Internet, chữ ký số chuyên dùng*) cho Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã đảm bảo đáp ứng điều kiện triển khai thực hiện số hóa hồ sơ; tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng tiến độ theo quy định.

Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Công an tỉnh (T/hợp);
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các phòng, ĐV thuộc Sở;
- Phòng Tư pháp các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT STP;
- Lưu: VT, VP.KXThành.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược